

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:06 /2018/HSST

Ngày: 05/01/2019

NHÂN DANH

NHÓC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Nguyệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà :**Nguyễn Thị Sang**

2- Ông : **Trần Viết Ty**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Mai Thị Thanh Nga**- Thư ký Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên toà : Ông **Nguyễn Đình Lý** - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 102/2018/HSST ngày 03/12/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 107 /2018 QĐXXST-HS ngày 13/12/2018, quyết định hoãn phiên tòa số 24/2018 ngày 28/12/2018 đối với bị cáo:

Phan Thị Hoài B ; Sinh ngày 30/10/1976.

HKTT và chỗ ở : Tổ 21, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá : 12/12 ;Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông : Trần Văn B , sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị Đ - Sn 1952

Chồng: Vũ Mạnh H (đã chết) con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2008 .

Tiền án, tiền sự : không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/6/2018 đến ngày 08/8/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, nay có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại :**

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng Chi nhánh Hòa Bình, phòng giao dịch Sông Đà.

*Đại diện theo ủy quyền : Ông Lương Thế H- chức vụ chuyên viên phòng Điều tra và phòng chống gian lận VPBANK Hội sở.

Người làm chứng :

1. Chị Trần Thị Ng ; sinh năm 1981

Trú tại : Xóm 8 xã Xứ Ngòi, thành phố Hòa bình, tỉnh Hòa Bình.

2. Chị Nguyễn Thị Thu Ph, sinh năm 1976

- Trú tại : Tổ 8, Phường H, Tp H, tỉnh Hòa Bình.

3. Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1988

-Trú tại : Tổ 11, phường Hữu N, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

4. Trịnh Xuân Tr, sinh năm 1987

Trú tại : Tổ 28, phường Ph, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

5. Ông Cao Văn T, hiệu trưởng trường THCS thị trấn K, huyện K, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong Hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng tháng 7/2017 Phan Thị Hoài B có đến gặp Nguyễn Thị K, được K hướng dẫn làm thủ tục vay tiền Ngân hàng. Hồ sơ bao gồm : Sổ hộ khẩu, chứng minh thư nhân dân, bảng xác nhận lương gần nhất, quyết định tuyển dụng hoặc nâng lương gần nhất. Sau khi chuẩn bị xong hồ sơ K giới thiệu B với một người phụ nữ không biết tên cán bộ làm việc tại Ngân hàng Hà Nội. Bắc hẹn gặp và đưa bộ hồ sơ cho người phụ nữ tại tầng 7 tòa nhà đối diện với bến xe Mỹ Đình. Khoảng 3 ngày sau Kim gọi điện cho Bắc thông báo về việc hồ sơ vay vốn không được xét duyệt. Do vẫn có nhu cầu vay vốn nên B tiếp tục nhờ K giúp đỡ. Vì tên của B có trong hệ thống ngân hàng nên không vay được. Muốn vay thì nhờ người khác đứng tên hoặc dùng tên khác để vay. Cũng trong khoảng thời gian này tại cơ sở may của Bắc có chị Trần Thị Ng , sinh năm 1981 trú tại : xóm 8, xã Xứ Ngòi là công nhân đang may thuê cho Bắc, Bắc nảy sinh ý định sử dụng tên của Nguyệt để đứng tên vay vốn ngân hàng, Bắc nói với chị Nguyệt đưa chứng minh thư của Nguyệt, sau đó Kim tự cắt dán và phô tô tạo ra một bản giấy đăng ký kết hôn giữa Trần Thị Ng và Vũ Mạnh H tiếp theo Bắc đi xin Quyết định số 3822/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Sơn, Hòa Bình về việc nâng lương thường xuyên đối với viên chức của chị Nguyễn Thị Thu Ph là giáo viên trường Dân Hạ, Kỳ Sơn, đưa cho K sửa tên tuổi và số quyết định. Cuối cùng tại cửa hàng photo Vui Nước thuộc tổ 1A, phường Tân Th sau khi thao tác trên máy tính và sử dụng một tờ giấy A4 có sẵn chữ ký của hiệu trưởng trường Cao Văn T và dấu đỏ của nhà trường K và B đã tạo ra bảng xác nhận thông tin nhân sự và thu nhập của Trần Thị Ng.

Khi có đủ tất cả các giấy tờ cần thiết có trong hồ sơ Kim giới thiệu Bắc đến gặp Trịnh Xuân Tr, là cán bộ tín dụng ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh Hòa Bình, Sông Đà. Tại đây Tráng tiến hành kiểm tra giấy tờ theo quy định và tiếp nhận hồ sơ vay vốn mang tên Trần Thị Ng thiết lập các giấy tờ trong hồ sơ vay vốn mang tên Khách hàng Trần Thị Ng đưa cho Phan Thị Hoài B viết và ký vào phần chữ ký của

người vay vốn mang tên Trần Thị Ng hoàn thiện thủ tục Tráng trình lên hệ thống của Ngân hàng thương Mại cổ phần Việt Nam Thịnh V để thẩm định và phê duyệt theo quy định.

Ngày 24/8/2017 Hồ sơ vay vốn mang tên Trần Thị Ng được phê duyệt giải ngân số tiền 140.000.000đồng , Tráng thông báo cho Bắc đến Ngân hàng làm thủ tục nhận tiền .Sau khi nhận tiền B đưa cho Kim 25.000.000đồng và tiền bồi dưỡng theo thỏa thuận cho Tráng 3.000.000đồng.

Sau khi vay được tiền Bắc đã thực hiện nghĩa vụ trả tiền nợ lãi và gốc một lần vào ngày 15/9/2017, đến kỳ hạn tiếp theo Bắc đã không trả nợ như đã thỏa thuận với ngân hàng , phía ngân hàng nhắc nhở nhiều lần nhưng Bắc đã bỏ trốn.

Tại bản giám định số 116/KLDD-CAT-PC54 ngày 27/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hòa bình kết luận :

« Chữ ký, chữ viết họ tên Trần Thị Nguyệt dưới mục chữ ký 1, chữ ký 2 trên giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBD, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử đề ngày 22/8/2018(Ký hiệu A) với chữ ký chữ viết đứng tên Trần Thị Nguyệt trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1,M2) không phải do cùng một người ký và viết ra »

Tại Bản kết luận giám định số 5472/C09-P5 ngày 31/10/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận :

Chữ ký phía dưới các trang 1,2,3,4,5 và chữ ký, chữ viết đứng tên Trần Thị Nguyệt dưới các mục » Chữ ký1, » Chữ ký 2 » trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 ; chữ ký phía dưới các trang 1,2 và chữ ký, chữ viết đứng tên Trần Thị Nguyệt dưới mục « Khách hàng » trên mẫu cần giám định ký hiệu A2 ; chữ ký phía dưới các trang1,2,3,4,5,6,8 và chữ ký, chữ viết đứng tên Trần Thị Nguyệt dưới mục » BEN VAY » trên mẫu cần giám định ký hiệu A3 ; chữ ký phía dưới các trang1,2 trên mẫu cần giám định ký hiệu A4 so với chữ ký, chữ viết của Phan Thị Hoài Bắc trên các mẫu so sánh ký hiệu M1 đến M4 do cùng một nười ký viết ra.

Chữ ký đứng tên Cao Văn Tấn trên mẫu cần giám định ký hiệu A5 so với chữ ký của Cao Văn Tấn trên các mẫu so sánh ký hiệu M5,M6,M7 và từ M9 đến M12 không khải do cùng một người ký ra.

Hình dấu tròn có nội dung « TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ T TRẦN KỲ SƠN »Trên mẫu cần giám định ký hiệu A5 so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên các mẫu so sánh ký hiệu M5,M6, từ M8 đến M12 không phải do cùng một con dấu đóng ra »

Trong vụ án này theo khai nhận của bị cáo Bắc quá trình làm giả hồ sơ vay vốn có sự hỗ trợ của Nguyễn Thị Kim và Trịnh Xuân Tráng nhưng kết quả điều tra chưa đủ căn cứ để kết luận về hành vi của các đối tượng, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Trách nhiệm dân sự: Hiện tại Phan Thị Hoài B mới trả cho ngân hàng cổ phần Việt Nam thịnh Vượng số tiền nợ gốc là 2.879.183đồng vào ngày 15/9/2017 bị can phải tiếp tục bồi thường số tiền nợ gốc còn lại theo hợp đồng .

Cáo trạng số 98/ CT- VKS ngày 30/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Phan Thị Hoài Bắc về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS thành phố Hòa Bình trong phần luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Phan Thị Hoài Bắc về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” . Đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 , Điều 48 BLHS; Điều 584,585,589 BLDS . Xử phạt Phan Thị Hoài Bắc từ 36 đến 42 tháng tù và bồi thường tiếp số tiền còn lại cho *Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vương Chi nhánh Hòa Bình, phòng giao dịch Sông Đà.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về tố tụng :

[1.1] Về quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên : Đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của BLTTHS . Bị cáo không có khiếu nại gì đối với cơ quan điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên. Ngày 28/12/2018 bị hại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vương vắng mặt nên hội đồng xét xử ra quyết định hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử vào ngày 05 tháng 1 năm 2019.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người làm chứng : chị Nguyễn Thị Thu Phương, nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử.

[2] Về nội dung vụ án :

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Phan Thị Hoài Bắc đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với cáo trạng, cùng các chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận :

Do muốn vay được tiền ngân hàng nên Phan thị Hoài B đã nhờ Nguyễn Thị K giới thiệu đến các ngân hàng để vay. Vì B không thể đứng tên vay được nên B đã nảy sinh lấy tên của chị Trần Thị Ng để vay ngân hàng, Bắc nói với chị TRẦN Thị Ng đưa sổ hộ khẩu, chứng minh thư của chị Ng để Bắc đi làm bảo hiểm. Chị Ng đồng ý, B tiếp tục đi xin Quyết định nâng lương thường xuyên của chị Nguyễn Thị Thu Phương, vì là bản pho tô nên chị Phương đồng ý. Khi có được các loại giấy tờ trên B và Nguyễn Thị K đã tạo ra bộ hồ sơ vay vốn ngân hàng mang tên chị Trần Thị Ng.

Ngày 24/8/2017 Hồ sơ vay vốn mang tên Trần Thị Ng được phê duyệt giải ngân số tiền 140.000.000đồng . Sau khi vay được tiền Bắc đã thực hiện nghĩa vụ trả tiền nợ lãi và gốc một kỳ vào ngày 15/9/2017, đến kỳ hạn tiếp theo Bắc đã không trả nợ như đã thỏa thuận với ngân hàng , phía ngân hàng nhắc nhở nhiều lần nhưng Bắc đã bỏ trốn.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Thị Hoài B khai nhận để làm được bộ hồ sơ giả vay Ngân hàng là có sự giúp sức của chị Nguyễn Thị K. Sau khi vay được Ngân hàng Bắc đã đưa cho Nguyễn Thị Kim 25.000.000đồng và đưa cho Trịnh Xuân Tr 3.000.000đồng . Tuy nhiên cơ quan điều tra chưa làm rõ được hành vi của Nguyễn Thị Kim và Trịnh Xuân Tr. Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Hòa Bình đã ra quyết định số 222 ngày 09/11/2018 về việc phân công Điều tra viên, cán bộ Điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm. Khi nào làm rõ được xe xử lý sau nên trong vụ án này không đề cập xử lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Biết mình không thể vay được tiền ngân hàng nên đã dùng thủ đoạn gian dối dùng tên của chị TRẦN Thị Ng để đứng tên vay Ngân hàng. Ngân hàng giải ngân số tiền 140.000.000đồng từ tháng 8/2018 nhưng bị cáo mới trả được 1 kỳ vào tháng 9/2018 sau đó bị cáo không trả nợ, ngân hàng báo gọi nhiều lần nhưng bị cáo bỏ trốn . Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của ngân hàng. Bị cáo có hành vi gian dối chiếm đoạt số tiền là 140.00.000đồng. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Phan Thị Hoài Bắc về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 174 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] *Về tình tiết tăng nặng* : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[2.3] *Về tình tiết giảm nhẹ* : Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS.

[2.4] *Vật chứng vụ án* : 01 bộ hồ sơ vay vốn không tài sản bảo đảm mang tên khách hàng Trần Thị Nguyệt gồm : Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 22/8/2017(bản gốc) PHương án sử dụng vốn ngày 22/4/2017(bản gốc) Văn bản sác nhận ngày 29/8/2017 (bản gốc) Bảng xác nhận thông tin nhân sự và thu nhập ngày 23/8/2017 (bản gốc) Danh mục hồ sơ cho vay tiêu dùng không có tài sản bảo đảm ngày 23/8/2017 (bản gốc) Quyết định về việc nâng bậc lương thường xuyên đối với viên chức số 2233/QĐ-UBND ngày 30/12/2016(pho tô) : bản thông báo kết quả giải ngân của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng ; tờ trình ngoại lệ ngày 24/8/2017 (Bản gốc) tờ trình phê duyệt của đơn vị cho vay ngày 22/8/2017((bản gốc) Chứng minh thư (photo) ; sổ hộ khẩu (photo) Giấy chứng nhận kết hôn (photo) tất cả các vật chứng được chuyển theo hồ sơ vụ án.

[3] Về TNDS : Hiện tại Phan Thị Hoài B mới trả cho ngân hàng cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng một kỳ với số tiền 4630.000đồng (Bốn triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng) trong đó số tiền gốc 2.879.183 đồng tiền lãi 1750.000đồng . Đây là hành vi trái pháp luật nên chỉ chấp nhận số tiền gốc bị cáo đã trả Ngân hàng là 2.879.183 đồng . Nay buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho Ngân hàng Ngân hàng TM chi nhánh Hòa Bình- phòng giao dịch Sông Đà số tiền là 137.120.800(Một trăm ba mươi bảy ngàn, một trăm hai mươi ngàn, tám trăm đồng)

[4] Án phí : Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 135 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào : Điểm c khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 BLHS, Điều 135 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, Điều 331,333 BLTTHS , Điều 48 BLHS, Điều 584,585,589 Bộ luật dân sự áp dụng đối với Phan Thị Hoài B.

-Tuyên bố : bị cáo **Phan Thị Hoài B** phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

-Xử phạt : Phan Thị Hoài B 36 (ba mươi sáu)tháng tù. Được trừ 01 tháng 14 ngày đã bị tạm giam, bị cáo còn phải phải chấp hành là 34 tháng 16 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phan Thị Hoài B phải tiếp tục bồi thường cho Ngân hàng TMC chi nhánh Hòa Bình- phòng giao dịch Sông Đà số tiền 137.120.817(Một trăm ba mươi bảy triệu, một trăm hai mươi ngàn, tám trăm mười bảy đồng)

-Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.856.000 đồng (Sáu triệu tám trăm năm mươi sáu ngàn) đồng tiền án phí dân sự.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo : Bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**